

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và
môi trường tỉnh Thanh Hóa**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05/9/2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn cứ Nghị quyết số 159/NQ-HĐND ngày 04/4/2019 của HĐND tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4413/QĐ-UBND ngày 28/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 5043/QĐ-UBND ngày 28/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 4678/QĐ-UBND ngày 02/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 44463/QĐ-UBND ngày 08/11/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 2049/QĐ-UBND ngày 14/6/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 170/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 366/TTr-STC ngày 23/01/2025 (kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa ngày 23/01/2025 của Sở Tài chính; Tờ trình số 1572/TTr-STNMT ngày 08/10/2024 của Sở Tài nguyên và Môi trường).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành

- Tên dự án: Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu quản lý tài nguyên và môi trường tỉnh Thanh Hóa.
- Chủ đầu tư: Sở Tài nguyên và Môi trường.
- Địa điểm xây dựng: Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa.
- Thời gian khởi công, hoàn thành (thực tế): 25/01/2021 - 29/9/2023.

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số	30.493.588.000	28.730.449.000
1	Chi phí phần mềm, cơ sở dữ liệu	27.103.201.000	26.823.333.000
2	Chi phí quản lý dự án	548.124.000	478.660.000
3	Chi phí tư vấn	1.322.559.000	1.321.196.000
4	Chi phí khác	131.525.000	107.260.000
5	Chi phí dự phòng	1.388.179.000	0

2. Vốn đầu tư

Đơn vị tính: nghìn đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt lần cuối	Thực hiện			
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân so với giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn phải thu hồi so với giá trị quyết toán được phê duyệt
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=4-(5-7)	(7)
	Tổng số	30.493.588	28.730.449	10.560.047	18.170.402	0
1	Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tỉnh thông minh thuộc sự nghiệp môi trường và Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm	30.493.588	28.730.449	10.560.047	18.170.402	0

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi
	Tổng số			28.730.449.000	
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			28.730.449.000	
2	Tài sản ngắn hạn			0	

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là: 28.730.449.000 đồng.

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
Tổng số		28.730.449.000	
1	Nguồn kinh phí tăng cường cơ sở vật chất thực hiện Đề án xây dựng chính quyền điện tử và phát triển dịch vụ tỉnh thông minh thuộc sự nghiệp môi trường và Nguồn tăng thu, tiết kiệm chi ngân sách tỉnh trong dự toán ngân sách tỉnh hàng năm	28.730.449.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 27/9/2024:

a) Tổng nợ phải thu: 0 đồng.

b) Tổng nợ phải trả: 18.170.402.000 đồng.

- Công ty TNHH VKX: 11.783.518.000 đồng.
- Công ty TNHH giải pháp và công nghệ GIS-VIETGIS: 3.021.615.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Thương mại Công nghệ G8: 809.362.000 đồng.
- Công ty TNHH thương mại và phát triển công nghệ phần mềm TCSOFT: 1.588.915.000 đồng.
- Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thanh Hóa: 269.280.000 đồng.
- Liên danh Trung tâm Kiểm định sản phẩm công nghệ thông tin - Trung tâm hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật: 145.832.000 đồng.
- Công ty Cổ phần Hà Bắc: 241.445.000 đồng.
- Trung tâm Công nghệ số Quốc gia: 241.445.000 đồng.
- Sở Tài chính Thanh Hóa: 68.990.000 đồng.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản

Được phép ghi tăng tài sản: 28.730.449.000 đồng.

Đơn vị tính: đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	Trung tâm dữ liệu thông tin tài nguyên và môi trường - đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường	28.730.449.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan

- Sở Tài chính, Chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan liên quan về tính chính xác của số liệu, nội dung thẩm tra và hồ sơ trình phê duyệt quyết toán dự án.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn còn thiếu để thanh toán cho các đối tượng công nợ của dự án.

4. Các nghiệp vụ khác: Hạch toán theo quy định hiện hành.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4 QĐ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm